

Số: 18 /2021/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 18 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chuẩn nghèo đa chiều
của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2022 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của
Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ
trình số 1403/TTr-SLĐTBXH ngày 03 tháng 11 năm 2021 đề nghị ban hành
Quyết định quy định chuẩn nghèo đa chiều của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu áp dụng
giai đoạn 2022 - 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chuẩn nghèo đa chiều của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2022-2025.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hộ gia đình.
2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan tham gia công tác giảm nghèo.

Điều 3. Chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

1. Các tiêu chí đo lường nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

a) Tiêu chí thu nhập

Khu vực nông thôn: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Khu vực thành thị: 2.600.000 đồng/người/tháng.

b) Tiêu chí mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản

Các dịch vụ xã hội cơ bản áp dụng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025.

c) Dịch vụ xã hội cơ bản, chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản và ngưỡng thiếu hụt áp dụng theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

2. Chuẩn hộ nghèo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2022 - 2025

a) Chuẩn hộ nghèo

Khu vực nông thôn (gồm các xã thuộc huyện, thị xã, thành phố): là hộ đáp ứng một trong hai tiêu chí sau: có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống hoặc có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

Khu vực thành thị (gồm các phường, thị trấn và huyện Côn Đảo): là hộ đáp ứng một trong hai tiêu chí sau: có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống hoặc có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 2.000.000 đồng đến 2.600.000 đồng và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

b) Chuẩn hộ nghèo quy định tại khoản 2 Điều này là căn cứ đo lường và giám sát mức độ thiếu hụt về thu nhập và dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; là cơ sở xác định đối tượng để thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và hoạch định các chính sách kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2022 - 2025.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2021.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- TTr.Tỉnh ủy, TTr.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp (KTVB);
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo BR-VT;
- Lưu: VT, SLĐT BXH, VX5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Tuấn